



(DỰ THẢO)

## CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ KIÊN GIANG

Địa chỉ trụ sở: 181 CMT8 – P. Vĩnh Lợi – TP Rạch Giá – tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297 3913505 Fax: 0297 3913506

Website: cokhikiengiang.vn - kimec.vn

Rạch Giá, ngày ..... tháng ..... năm 2022

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

## PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

#### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021		Tỷ lệ % (TH/KH)
			KH	TH	
1	Vốn điều lệ	Tr. Đ	60.000	60.000	100%
2	Doanh thu	Tr. Đ	825.017	635.106	77%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đ	35.775	26.011	73%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đ	28.620	20.654	72%
5	Tỷ suất lợi nhuận TT/VĐL	%	48%	34%	72%
6	Thuế TNDN	Tr. Đ	7.155	5.171	72%
7	Lao động bình quân	Người	424	416	98%
8	Tổng quỹ tiền lương	Tr. Đ	46.235	42.222	91%
9	Lương bình quân NLĐ/tháng	Tr. Đ	9,09	8,46	93%
10	Cổ tức	%	20	20	100%

#### 2. Công tác tổ chức và chăm lo đời sống cho người lao động

##### a. Về công tác tổ chức

- Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Cơ khí Kiên Giang hiện tại gồm 04 phòng nghiệp vụ sau : Phòng Hành chính Nhân sự, Phòng Kế toán, Phòng Kế hoạch, Phòng Kinh doanh ; 03 Trung tâm trực thuộc gồm : Trung tâm Kinh doanh Ô tô, Trung tâm Sản xuất & Kinh doanh Cơ khí, Trung tâm Sản xuất Bê tông.

Nhìn chung tình hình tổ chức và nhân sự của công ty trong năm 2021 tương đối ổn định. Công ty luôn quan tâm, chú trọng thực hiện các chính sách, các chế độ đãi ngộ tốt nhất cho người lao động để khuyến khích người lao động làm việc với kết quả tốt nhất.

##### b. Tình hình giải quyết việc làm, thực hiện chính sách xã hội đối với người lao động.

- *Chính sách lương*: Các đơn vị sản xuất của Công ty hưởng lương theo quy chế khoán theo sản phẩm và khoán thời gian, doanh thu áp dụng đối với bộ phận sản xuất căn cứ vào mức độ hoàn thành khối lượng, doanh thu, chất lượng công việc và tiết kiệm chi phí. Đối với cán bộ quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ lương được trả theo thời gian lao động, hệ số.

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2021 trên 8,46 triệu đồng/người/tháng.

- Chính sách thưởng, phúc lợi: Công ty có chế độ thưởng cho các cá nhân, tập thể có nhiều thành tích đóng góp trong việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như: có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, sáng kiến tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu và các ngày Lễ, Tết theo chính sách phúc lợi chung toàn TDU ban hành;

- Công ty đóng BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, Bảo hiểm tại nạn cho lao động được đầy đủ và thường xuyên; trang bị bảo hộ lao động; thực hiện chế độ tiền ăn giữa ca cho người lao động;

- Việc chăm lo đời sống tinh thần của người lao động luôn được Ban lãnh đạo công ty đặc biệt quan tâm. Thường xuyên thăm hỏi ốm đau, ma chay, cưới hỏi; tổ chức họp mặt nhân ngày 8/3, 20/10 cho các chị em phụ nữ, tổ chức vui tết trung thu, ngày Quốc tế thiếu nhi cho con em người lao động. Ngoài ra Công ty còn tổ chức nhiều phong trào TDTT, VHVN, ... giao lưu giữa các phòng ban bộ phận, giữa các công ty thành viên trong cùng hệ thống nhằm giúp người lao động ngày càng gắn bó với doanh nghiệp, phát huy hết khả năng, trí tuệ giúp đơn vị tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### 3. Công tác tài chính

- Công ty đã thực hiện tăng vốn Điều lệ thêm 10 tỷ lên 60 tỷ đồng theo tinh thần của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông để phục vụ công tác đầu tư phát triển của công ty.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2021 đạt 34%/năm; Công ty quản lý và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp điều này cho thấy Công ty bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, sử dụng vốn có hiệu quả.

- Công nợ: Công tác đối chiếu, thu hồi công nợ được thực hiện chặt chẽ trong đó:

+ Công nợ phải thu KH = 87,548 tỷ đồng

+ Đã trích lập dự phòng = 23,6 tỷ đồng

### 4. Công tác đầu tư, XDCB:

- Đã hoàn thiện và được chứng nhận Hệ thống PCCC tại 181: 348.239.588 đồng

- Đầu tư MMTB phục vụ SX Bê tông tại CN Thanh Lộc: 9.482.327.761 đồng

### 5. Phân phối lợi nhuận

Theo số liệu báo cáo kết quả SXKD đã được kiểm toán năm 2021, công ty phân chia cổ tức cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
01	Lợi nhuận trước thuế 2021	26.011.048.237	
02	Lợi nhuận sau thuế	20.653.812.350	
03	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước hiện còn lại	20.325.175.794	Tương ứng: 68,3%/VLD
04	Tổng lợi nhuận chưa phân phối còn đến 31/12/2021	40.978.988.144	

Đề nghị ĐHĐCĐ thống nhất chi trả cổ tức cho năm 2021 là 20%/VĐL (tương ứng 12.000.000.000 đồng chi bằng tiền mặt).

## II. Nhận xét đánh giá chung

Tuy hoàn thành đạt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng hoạt động SXKD năm qua của Công ty cũng còn những tồn tại, hạn chế:

- Tình hình dịch Covid-19 kéo dài, Công ty phải tổ chức sản xuất 3 tại chỗ gần 3 tháng cho mảng Bê tông và SP Cơ khí, riêng mảng ô tô tạm dừng kinh doanh trong thời gian giãn cách.

- Nguồn nhân lực của công ty trong năm qua đã được tinh gọn lại do được đầu tư thêm máy móc thiết bị thay cho lao động chân tay. Tuy nhiên máy móc thiết bị hiện tại đa số thời gian sử dụng lâu, lạc hậu nên năng suất chưa cao, kế hoạch dài hạn cần phải đầu tư thêm.

## PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

### 1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % (KH 2022/TH 2021)	Thực hiện 2021
1	Vốn điều lệ	Tr. Đ	60.000	100%	60.000
2	Doanh thu	Tr. Đ	809.200	127%	635.106
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đ	35.390	136%	26.011
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đ	28.312	137%	20.654
5	Tỷ suất lợi nhuận TT/VĐL	%	47%	137%	34%
6	Thuế TNDN	Tr. Đ	7.078	137%	5.171
7	Lương bình quân NLĐ/tháng	Tr. Đ	9,53	113%	8,46
8	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	20	100%	20

- Quỹ tiền lương viên chức quản lý năm 2022: Được HĐQT phê duyệt trong ngân sách năm 2022.

- Tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT công ty năm 2022 là: 514.800.000 đồng, trong đó:

+ Chủ tịch HĐQT: 6.800.000 đ x 12 tháng	= 81.600.000 đ
+ Thành viên HĐQT: (6.000.000 đ x 12 tháng) x 4 người	= 288.000.000 đ
+ Trưởng BKS: 5.700.000 đ x 12 tháng	= 68.400.000 đ
+ Thành viên BKS: (1.800.000 đ x 12 tháng) x 2 người	= 43.200.000 đ
+ Thư ký HĐQT: 2.800.000 đ x 12 tháng	= 33.600.000 đ

**2. Kế hoạch đầu tư MMTB và XDCB năm 2022: 8,9 tỷ đồng chi tiết gồm:**

- Khuôn trụ trung thể 12+2m - ngọn 190 - bước gale 2550mm (5 khuôn, tự gia công) = 589.305.000 đồng;
- Khuôn trụ hạ thể 8,5m - ngọn 160 - bước gale 2000mm (10 khuôn, tự gia công) = 646.280.000 đồng;
- Máy hàn khung lồng trụ = 953.000.000 đ;
- Lò hơi bảo hoà đốt trấu 3 tấn = 2.695.000.000 đ;
- Cải tạo sửa chữa: Cải tạo dàn quay li tâm đôi thành 2 dàn quay độc lập: móng dàn quay, motor, tủ điều khiển, gối đỡ, bánh gale, trục liên kết = 541.000.000 đ;
- Đầu tư một dây chuyền máy sản xuất mặt bích cọc, khớp nối trụ: máy tiện mặt bích (1 cái), máy đột lỗ (2 cái), máy khoan và ta ro (1 cái) = 3.538.000.000 đ;



*Châu Quốc Hiến*